

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 30 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh An
2. Ông Sầm Văn Chiến

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh ngày 09/8/1994 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: Tổ A, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị Lan H; có vợ là Tạ Thị Diệu Q (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2021, đến ngày 18/6/2022 được áp dụng biện pháp cho Bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú "Có mặt".

- Người làm chứng:

+ Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1996; tạm trú tại: Tổ B, phường P, thị xã N, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

+ Lã Vinh Q, sinh năm 1991; trú tại: Tổ A, phường C, thị xã N, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái tiếp nhận đơn thư tố giác tội phạm của công dân với nội dung: Từ khoảng từ 00 giờ đến 04 giờ ngày 20/11/2021, có nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà 445 đường H, tổ A, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Cơ quan điều tra đã triệu tập các đối tượng: Hoàng Thị Thu H; Lã Vinh Q; Nguyễn Thanh T và một số người khác là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà nêu trên, (thuộc quyền quản lý của Hoàng Thị Thu H).

Xác định chiều 19/11/2021, Hoàng Thị Thu H cùng Lã Vinh Q, Hoàng Thị Kiều Tr (Sinh năm 2004, cư trú tại thôn T, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái), Đồng Thị D (Sinh năm 2007, cư trú tại tổ B, phường C, thị xã N, tỉnh Yên Bái), Hoàng Đình H (Sinh năm 2001, cư trú tại tổ C, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái), Lương Thị L (Sinh năm 1997, cư trú tại bản P, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái) và N (bạn của H) đi xe ô tô của H đến khu nghỉ dưỡng ở xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái chơi. Trên đường đi, H rủ mọi người sử dụng ma túy tại cửa hàng thẩm mỹ T sau khi đi chơi về. H bảo Q đặt mua ma túy để cho mọi người sử dụng. Q gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T đặt mua 04 viên ma túy loại “Kẹo” và 04 chỉ ma túy loại “Ke”, hai bên thỏa thuận khi nào Q về thị xã N thì T sẽ gặp Q để giao ma túy. Đến chiều tối 19/11/2021 thì H cùng mọi người về quán thẩm mỹ T. H bảo mọi người dọn dẹp phòng để đến đêm sẽ cùng nhau sử dụng chất ma túy.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T mang ma túy đến giao cho Q tại khu vực phòng bếp thuộc tầng 1 của quán thẩm mỹ với số lượng 04 viên ma túy MDMA (thường gọi là “Kẹo”), 04 gói ma túy Ketamine (thường gọi là “Ke”). Q bảo H trả tiền mua ma túy cho T, H đưa thẻ Ngân hàng cho Q để đi rút tiền trả cho T do T không đồng ý nhận tiền qua chuyển khoản. Q đi rút tiền tại cây ATM Ngân hàng Agribank chi nhánh N, trả cho T số tiền mua ma túy là 10.800.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, H bảo các đối tượng gồm Q, L, Tr, H, K H’, D, N cùng mình lên tầng 2, vào phòng, khóa cửa để sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình sử dụng chất ma túy, do thấy không ngon nên Q gọi điện thoại cho T đến kiểm tra chất lượng. T rủ Hoàng Ngọc M (là bạn gái của T) đến quán thẩm mỹ T. Tại đây T, M tham gia sử dụng chất ma túy cùng H, Q và những người khác nêu trên. T bảo M về phòng trọ của T ở phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái mang áo khoác đến, T lấy ra trong túi áo gói ma túy Ketamin kim tuyến, xào lên để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 02 giờ ngày 20/11/2021 thì T, M ra về, số người còn lại tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì giải tán.

Cách thức sử dụng ma túy của các đối tượng trong vụ án: “Kẹo” thì để ở đệm, người sử dụng bẻ viên “Kẹo” ra thành miếng nhỏ, cho vào miệng, dùng nước uống; “Ke” thì “xào” lên, để trong đĩa, dùng tờ tiền cuộn lại như điều thuốc lá, một đầu có đầu lọc để ghé vào mũi, đầu kia chạm vào bột ke và hít mạnh.

Ngày 28/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã khám xét khẩn cấp cửa hàng thẩm mỹ T, kết quả khám xét thu giữ: 01 thẻ cứng màu da cam có chữ HERMES PARIS; 01 mảnh giấy bạc, kích thước 23 x 1,5 cm, một

mặt ở khoảng giữa có vết muội than màu đen; 02 chai nhựa bên trong đựng dung dịch lỏng trong suốt, các chai trên đều đục 02 lỗ trên nắp và cắm ống hút, đầu ống hút được cuốn giấy bạc, trong giấy bạc có dính chất bột màu trắng và một số giấy tờ, sổ sách, tài sản khác.

Ngày 12/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái tiến hành khám xét địa điểm, chỗ ở của Nguyễn Thanh T là nhà trọ, nơi thường trú thuộc khu vực tổ 2, tổ 6 phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 595/GĐMT ngày 13/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái xác định: 01 thẻ cứng màu da cam có chữ HERMES PARIS, kích thước 8,5 x 5,4 cm, trên thẻ không phát hiện gì; 01 mảnh giấy bạc có kích thước 23 cm x 1,5 cm, một giấy bạc ở khoảng giữa có vết muội than màu đen kích thước 14 cm x 0,7 cm, trên mảnh giấy bạc không phát hiện gì; Chất bột màu trắng dính trên 02 mảnh giấy bạc không xác định được khối lượng, là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền bán ma túy còn lại là 900.000 đồng.

Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng liên quan đến ma túy trong vụ án này do các đối tượng đã sử dụng hết (Chất ma túy Methamphetamine thu giữ trong mảnh giấy bạc nêu ở phần nội dung trên theo kết quả điều tra không liên quan đến vụ án nói chung và Nguyễn Thanh T nói riêng). Tuy nhiên, thông qua lời khai của H, Q, T và các đối tượng sử dụng ma túy khác thì họ đều thừa nhận chất đã sử dụng vào đêm 19, rạng sáng ngày 20/11/2021 là chất ma túy dạng “Kẹo”, hình khối chữ nhật, màu xám, chất ma túy “Ke” là tinh thể màu trắng. Khi nuốt “Kẹo”, hít “Ke” thì thấy “Phê”, tức là thấy sảng khoái, gây ảo giác.

Cơ quan điều tra đã cho T, Q và H nhận diện qua ảnh chất tương tự như chất ma túy mà các đối tượng đã nhìn thấy và sử dụng. Cả 03 người đều xác nhận qua bản ảnh viên hình khối chữ nhật, có màu xám là giống với viên ma túy có dạng “Kẹo” mà các đối tượng đã nhìn thấy và sử dụng tại cửa hàng thẩm mỹ H vào đêm 19/11/2021 rạng sáng ngày 20/11/2021.

Xác định Hoàng Thị Thu H là người khởi xướng việc rủ rê một số người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. H sử dụng địa điểm do mình thuê để sử dụng ma túy là phòng thuộc cửa hàng thẩm mỹ T. H là người bảo Q đi mua chất ma túy và trả tiền mua ma túy thông qua Q cho T.

Hiện đã thực hiện hành vi chuẩn bị địa điểm; ma túy; công cụ (Đĩa, thẻ dùng để xào “Ke”) để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác.

Q là người giúp sức cho H trong việc mua chất ma túy cho H để tổ chức sử dụng tại địa điểm do H thuê.

Bị cáo là người bán chất ma túy dạng “Kẹo” (MDMA), “Ke” (Ktamine) cho H thông qua Q.

Về nguồn gốc số ma túy, Bị cáo khai nhận chất ma túy “Kẹo” (MDMA), “Ke” (Ke tamine) là do T mua của một người tên H1 vào khoảng tháng 10 năm 2021, giao dịch mua bán chất ma túy thông qua mạng xã hội. T mua của H 08 viên ma túy “Kẹo” và 06 túi ma túy “Ke”. Bị cáo đã sử dụng cho bản thân hết 04

viên ma túy “Kẹo”, 02 túi ma túy “Ke”, số ma túy còn lại bị cáo bán cho Q vào ngày 19/11/2021. Đối với chất Ketamine kim tuyến, T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thị xã N, tỉnh Yên Bái vào khoảng đầu tháng 11/2021, Tùng đã sử dụng gần hết, phần còn lại đem đến quán thẩm mỹ T sử dụng hết cho bản thân vào rạng sáng ngày 20/11/2021.

Đối với H, Q: Đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự vào ngày 04/12/2021. Quá trình điều tra xác định Hoàng Thị Thu H, ngoài hành vi phạm tội đã bị khởi tố còn thực hiện một số hành vi có dấu hiệu phạm tội khác, cần có thêm thời gian để điều tra, do vậy cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, sẽ xử lý đối với Hoàng Thị Thu H, Lã Vinh Q trong một vụ án khác vào thời gian tiếp theo. Trong vụ án này chỉ xử lý đối với Nguyễn Thanh T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Lời khai của H và Q phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh T.

Tại kết luận giám định số:181/GĐMT ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 900.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu của Nguyễn Thanh T số tiền 10.800.000 đồng do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước, xác nhận Tùng đã tự nguyện nộp được số tiền 900.000 đồng, nên còn phải tiếp tục nộp thêm số tiền là 9.900.000 đồng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật;

* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Lã Vinh Q và Hoàng Thị Thu H cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, ngày 19/11/2021 tại số nhà 445 đường H thuộc tổ A, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lã Vinh Q, số lượng ma túy gồm 04 viên Kẹo, tức chất ma túy MDMA, 04 gói “Ke”, tức chất ma túy Ketamine, thu được số tiền là 10.800.000 đồng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Thanh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và tiền tiêu sai nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo Tùng thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo tuy là người không có tiền án, tiền sự nhưng đã có hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện là người có nhân thân chưa tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 04 viên ma túy MDMA (thường gọi là “Kẹo”), 04 gói ma túy Ketamine (thường gọi là “Ke”). T bán cho Q, các đối tượng đã sử dụng hết, nên không xác định được khối lượng các ma túy, nên không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền 10.800.000 đồng, ngày 19/11/2021 bị cáo bán ma túy cho Q mà có. Quá trình điều tra T đã nộp lại số tiền 900.000 đồng, nên cần tiếp tục tịch thu của T số tiền 9.900.000 đồng nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

[8] Trong vụ án này có Hoàng Thị Thu H, Lã Vinh Q, Hoàng Thị Kiều Tr, Đồng Thị D, Hoàng Đình H, Lương Thị L và N, K, Hoàng Ngọc M là những người đã cùng nhau tham gia sử dụng trái phép chất túy cùng với Tùng vào tối ngày 20/12/2021, trong đó Q và H đã bị khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vụ án có tính chất phức tạp nên cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý những người nêu trên trong một vụ án khác là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo có để bán là do T mua của một người tên H1 vào khoảng tháng 10/2021, giao dịch mua bán chất ma túy thông qua mạng xã hội. T mua của H1 08 viên ma túy “Kẹo” và 06 túi ma túy “Ke”. Bị cáo đã sử dụng cho bản thân hết 04 viên ma túy “Kẹo”, 02 túi ma túy “Ke”, số ma túy còn lại bị cáo bán cho Q vào ngày 19/11/2021. Đối với chất Ketamine kim tuyến, Tùng khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thị xã N, tỉnh Yên Bái vào khoảng đầu tháng 11/2021. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp điều tra, nhưng không xác định được người bán chất ma túy cho T nên không có cơ sở để xử lý đối với con người cụ thể.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án và được trừ thời hạn tạm giam là 05 tháng 27 ngày.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 10.800.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước, xác nhận ngày 18/12/2021 bị cáo Tùng đã nộp được 900.000 đồng, nên còn phải nộp tiếp số tiền là 9.900.000 đồng (*Chín triệu chín trăm nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND P. P (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Phú

